

Số: 2201/QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 28 tháng 10 năm 2013

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án “Sáng kiến và phát triển địa phương thích ứng biến đổi khí hậu” do Chính phủ Đại công quốc Luxembourg tài trợ

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 04 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Căn cứ Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình và Nghị định số 83/2009/NĐ-CP ngày 15 tháng 10 năm 2009 về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 12/2009/NĐ-CP ngày 10 tháng 2 năm 2009;

Căn cứ Công văn số 4665/BKHĐT-KTĐN, ngày 15 tháng 7 năm 2011 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc dự án Phát triển nông thôn vùng Đầm phá, tỉnh Thừa Thiên Huế đề xuất tài trợ của Chính phủ Luxembourg;

Căn cứ Công văn số 5459/VPCP-QHQT ngày 09 tháng 08 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh mục dự án Phát triển nông thôn vùng đầm phá tỉnh Thừa Thiên Huế do Chính phủ Luxembourg tài trợ;

Căn cứ Công văn số 7583/BKHĐT-KTĐN, ngày 07 tháng 10 năm 2013 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc trình phê duyệt điều chỉnh tên dự án do Luxembourg tài trợ;

Căn cứ Công văn số 8911/VPCP-QHQT ngày 24 tháng 10 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc điều chỉnh tên dự án sử dụng ODA của Chính phủ Luxembourg ;

Văn kiện dự án VIE/033 đã được hoàn chỉnh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Công văn số 2160/SKHĐT-KTĐN ngày 25 tháng 10 năm 2013,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án “Sáng kiến và phát triển địa phương thích ứng biến đổi khí hậu” sử dụng vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Đại công quốc Luxembourg với những nội dung chủ yếu sau:

**1. Tên dự án:** Dự án Sáng kiến và phát triển địa phương thích ứng biến đổi khí hậu (gọi tắt là VIE 033).



**2. Cơ quan tài trợ:** Chính phủ Đại công quốc Luxembourg.

**3. Địa điểm thực hiện dự án:** Các xã ven biển và đầm phá ở 3 huyện Quảng Điền, Phú Vang, Phú Lộc tỉnh Thừa Thiên Huế.

**4. Mục tiêu dự án:**

a) Mục tiêu tổng quát: Nhằm hỗ trợ các xu hướng giảm nghèo và thích ứng với biến đổi khí hậu và môi trường một cách bền vững, công bằng và hiệu quả trong quá trình phát triển kinh tế-xã hội ở vùng đầm phá Tam Giang-Cầu Hai, tỉnh Thừa Thiên Huế.

b) Mục tiêu cụ thể: Nhằm giảm tỷ lệ nghèo ở các khu vực nghèo nhất và giảm mức độ thiệt hại ở các khu vực dễ bị tổn thương nhất (các xã đầm phá và ven biển thuộc ba huyện Quảng Điền, Phú Vang và Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế).

**5. Thời gian thực hiện dự án:** 04 năm (2013-2017).

**6. Kết quả dự án:**

a) *Kết quả 1- Năng lực:* Kiến thức, khả năng quản lý nhà nước và cộng đồng, các hệ thống và nguồn lực phục vụ quá trình phát triển kinh tế-xã hội và giảm nghèo mang tính thích ứng được cải thiện.

Nhiệm vụ 1: Cải thiện quá trình huy động cộng đồng

Nhiệm vụ 2: Tăng cường tập huấn mục tiêu và xây dựng năng lực

Nhiệm vụ 3: Phát triển, cải thiện các dịch vụ công và dịch vụ sản xuất

Nhiệm vụ 4: Quản lý hạ tầng

b) *Kết quả 2- Tài nguyên:* Khả năng bảo vệ, nguồn cung, khả năng chống chịu và việc sử dụng các nguồn tài nguyên tăng lên.

Nhiệm vụ 5: Các điều kiện sống được cải thiện;

Nhiệm vụ 6: Các sáng kiến bảo vệ và phục hồi thành công được phổ biến;

Nhiệm vụ 7: Giảm ô nhiễm thông qua quản lý dựa vào cộng đồng và hợp tác;

Nhiệm vụ 8: Phát triển, phổ biến bảo tồn và sử dụng có sự tham gia.

c) *Kết quả 3- Sản xuất:* Các hoạt động sản xuất đa dạng, hiệu quả và có tính cạnh tranh cao hơn trên thị trường.

Nhiệm vụ 9: Tăng năng suất, tính đa dạng, khả năng chống chịu, tính công bằng và sáng kiến

Nhiệm vụ 10: Chuẩn bị việc làm và thu nhập phi nông nghiệp

**7. Ngân sách dự án:**

Tổng số : 10.000.000 EUR.

Trong đó:

+ Chính phủ Luxembourg tài trợ:	8.000.000 EUR.
- Nhân sự:	1.217.544 EUR.
- Thiết bị và nguyên vật liệu:	496.000 EUR.
- Xây dựng công trình:	3.730.000 EUR.
- Đào tạo:	2.270.000 EUR.
- Giám sát, đánh giá:	146.456 EUR.
- Khác:	140.000 EUR.
+Vốn đối ứng trong nước:	2.000.000 EUR.

(Chi phí cho vận hành dự án và đầu tư)

**8. Mua sắm phương tiện đi lại:** Nhập khẩu miễn thuế 04 xe ô tô 2 cầu từ nguồn ODA không hoàn lại của Chính phủ Luxembourg phục vụ cho dự án. Sau

khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép, dự án sẽ nhập khẩu miễn thuế thêm 01 xe ô tô hai cầu từ nguồn ODA không hoàn lại của Chính phủ Luxembourg để thay thế chiếc xe 7 chỗ hai cầu của dự án VIE 023 trước đây.

**9. Phân công thực hiện:**

- + **Cơ quan chủ quản:** Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế.
- + **Chủ dự án:** Sở Kế hoạch và Đầu tư.
- + **Ban Quản lý dự án:** Ban quản lý dự án do Ủy ban nhân dân tỉnh thành lập, chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quản lý dự án theo qui định hiện hành.
- + **Ban thực hiện dự án:** Trên cơ sở thống nhất của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân 03 huyện Quảng Điền, Phú Vang và Phú Lộc thành lập Ban Thực hiện dự án, chịu trách nhiệm thực hiện dự án trên địa bàn từng huyện.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký .

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Ngoại vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công an tỉnh; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các huyện Quảng Điền, Phú Vang và Phú Lộc và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- VPCP;
- Các Bộ; KH-ĐT, TC, NG;
- TVTU, HĐND tỉnh;
- ĐSQ Luxembourg, VP Lux-Dev;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- LĐ VP và các CV: TH, TC, NN, TK;
- Lưu VT và CV: ĐN (2)..

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Cao**

